

BẢNG ĐIỂM TỔNG KẾT MÔN HỌC/MÔ ĐUN

Lớp: **TTV22B1** Năm học: **22-23**
Mã môn học/ Mô đun: **MH02072** Học kỳ: **01**
Tên môn học/ Mô đun: **Giáo dục Chính trị**
Số tín chỉ: **2**

STT	MSHS	Họ tên	Ngày sinh	Hệ số 1		Hệ số 2		ThiL1	ThiL2	ĐMH/ MD
1	2254802032529	Huỳnh Anh	31/10/2007		0	0.0		0.0	0.0	0.0
2	2254802032530	Nguyễn Thị Đào	13/01/2007		7.5	8.0		9.5		8.8
3	2254802032531	Thái Thị Huỳnh	23/12/2007		0	0.0		0.0	0.0	0.0
4	2254802032532	Nguyễn Minh Khang	19/08/2007		8	8.4		8.8		8.6
5	2254802032533	Phạm Nguyễn Cẩm Ly	22/05/2007		6.5	5.0		7.3		6.6
6	2254802032534	Lê Thị Kim Ngân	27/02/2007		0	0.0		0.0	0.0	0.0
7	2254802032535	Hồ Ngọc Như	29/07/2007		5.5	5.6		6.8		6.3
8	2254802032536	Huỳnh Tấn Phát	14/10/2007		9	8.4		7.5		7.9
9	2254802032537	Phạm Hồng Phát	20/11/2007		0	0.0		0.0	0.0	0.0
10	2254802032538	Mai Văn Phúc	25/06/2005		0	0.0		0.0	0.0	0.0
11	2254802032539	Lê Hồng Sang	21/07/2007		7.5	8.4		6.8		7.3
12	2254802032540	Phạm Tấn Sang	23/01/2007		6	8.0		6.3		6.7
13	2254802032541	Trần Văn Sơn	13/07/1999		10	9.6		9.8		9.8
14	2254802032542	Trần Thị Diệu Tâm	06/06/2007		0	0.0		0.0	0.0	0.0
15	2254802032543	Văn Thị Bé Thanh	28/02/2007		7	6.4		6.5		6.5
16	2254802032544	Lê Thị Thu Thảo	14/01/2007		7.5	7.6		7.0		7.2
17	2254802032545	Nguyễn Thị Huỳnh Trâm	11/12/2007		9	6.8		8.5		8.1
18	2254802032546	Nguyễn Kiều Trang	05/01/2007		9.5	5.6		7.8		7.4
19	2254802032547	Nguyễn Quốc Trung	10/10/2007		8	9.2		10.0		9.5
20	2254802032548	Nguyễn Thị Thủy Vy	17/11/2007		8.5	0.0		0.0	0.0	1.1
21	2254802032549	Lê Ngọc Trung Hiếu	05/08/2006		7.5	9.6		9.8		9.4
22	2254802032550	La Thị Lan Tường	27/05/2007		0	0.0		0.0	0.0	0.0
23	2254802032551	Nguyễn Trọng Nguyên	07/12/2007		0	0.0		0.0	0.0	0.0

Châu Đốc, ngày 26 tháng 12 năm 2022

TP. Đào tạo

Giáo viên giảng dạy

Ths. Trần Thanh Dũng

Phạm Thị Lan Nhi